**PHỤ LỤC I**

**MẪU ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHNT, ngày tháng năm 2021*

*của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)*

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

**Khoa: KH Xã hội & Nhân văn**

**Bộ môn: KH Xã hội & Nhân văn**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

**1. Thông tin về học phần:**

Tên học phần:**NGÔN NGỮ HỌC THUẬT**

* Tiếng Việt: Ngôn ngữ học thuật
* Tiếng Anh: Academic Language

Mã học phần: Số tín chỉ: 2

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Không

**2. Mô tả tóm tắt học phần:**

Học phần cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức về ngôn ngữ học thuật và văn bản học thuật *(academic text)*; hệ thống công cụ, phương pháp tiếp nhận, tạo lập - trình bày văn bản học thuật trong học tập, nghiên cứu khoa học ở 4 hoạt động: nghe, nói; đọc, viết.

**3. Mục tiêu:**

Nhằm nâng cao kiến thức về ngôn ngữ học thuật và văn bản học thuật ở SV; phát triển và hoàn thiện năng lực sử dụng ngôn ngữ học thuật cho SV ở cả 4 hoạt động: nghe hiểu, đọc hiểu, viết và thuyết trình trong quá trình học đại học và hoạt động nghề nghiệp.

**4. Chuẩn đầu ra (CLOs):** Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a) Nhận diện được các đặc trưng, chức năng của ngôn ngữ học thuật.

b) Phân biệt được các loại văn bản học thuật *(types of academic texts)*; giải thích được các yêu cầu về cấu trúc, hình thức, nội dung, tính liêm chính của các loại văn bản học thuật*.*

c) Tra cứu, tham khảo đúng nguồn tài liệu học thuật uy tín; trích dẫn, trình bày tài liệu tham khảo đúng quy định.

d) Ghi chú, ghi chép, nhớ, hiểu, tóm tắt, tổng thuật được các văn bản học thuật được tiếp nhận.

e) Tạo lập - trình bày văn bản khoa học một cách logic, ngắn gọn, mạch lạc, đúng yêu cầu; đảm bảo tính liêm chính học thuật.

**5. Nội dung:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chương/Chủ đề** | **Nhằm đạt CLOs** | **Số tiết** | |
| **LT** | **TH** |
| **1** | **Chương 1. Tổng quan về Ngôn ngữ học thuật và văn bản học thuật** *(An Overview of Academic language and Academic text)* | **a,b** | **5** | **0** |
| ***1.1. Tổng quan về Ngôn ngữ học thuật***  - Khái niệm ngôn ngữ học thuật  - Đặc trưng của ngôn ngữ học thuật  - Chức năng của ngôn ngữ học thuật  ***1.2. Tổng quan về Văn bản học thuật***  - Khái niệm văn bản học thuật  - Phân loại văn bản học thuật  - Cấu trúc cơ bản của một văn bản học thuật  - Đặc điểm ngôn ngữ của văn bản học thuật  - Yêu cầu về hình thức, nội dung, tính liêm chính của văn bản học thuật |  |  |  |
| **2** | **Chương 2. Nghe hiểu học thuật***(Academic listening comprehension)* | **c,d** | **5** |  |
| - Đặc điểm của quá trình nghe hiểu học thuật  - Đặc điểm của văn bản học thuật được tạo lập - trình bày để nghe hiểu  - Kỹ thuật nghe hiểu học thuật: ghi chú, ghi chép, tóm tắt  - Các vấn đề SV thường gặp khi nghe hiểu học thuật và giải pháp |  |  |  |
| **3** | **Chương 3. Đọc hiểu học thuật** *(Academic reading comprehension)* | **c,d** | **5** |  |
| - Đặc điểm của quá trình đọc hiểu học thuật  - Đặc điểm của văn bản học thuật được tạo lập - trình bày để đọc hiểu  - Kỹ thuật đọc hiểu học thuật: ghi chú, tóm tắt, tổng thuật  - Các vấn đề SV thường gặp khi đọc hiểu học thuật và giải pháp |  |  |  |
| **4** | **Chương 4. Viết học thuật** *(Academic writing)* | **c,e** | **8** | **0** |
| - Cách dùng từ ngữ học thuật *(academic words)* và thuật ngữ *(terms)*  - Kỹ thuật viết câu văn học thuật *(academic sentence)*  - Kỹ thuật viết đoạn văn học thuật *(academic paragraph)*  - Kỹ thuật viết tiểu luận *(essay)*  - Vấn đề chính tả và kỹ thuật trình bày văn bản học thuật  - Cách trích dẫn, trình bày tài liệu tham khảo |  |  |  |
| **5** | **Chương 5. Thuyết trình học thuật** *(Academic oral presentation)* | **c,e** | **3** | **4** |
| - Đặc điểm của quá trình thuyết trình học thuật  - Cách xây dựng một bài thuyết trình học thuật  - Kỹ thuật trình bày một bài thuyết trình học thuật  - Phương pháp trao đổi với người nghe trong và sau thuyết trình |  |  |  |

**6. Ma trận tương thích giữa Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra CTĐT:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CĐR HP (CLOs)** | **CĐR CTĐT (PLOs)** | | | | | | | | | |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **…** |
| **a** |  | **x** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **b** |  | **x** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **c** |  | **x** | **x** |  |  |  |  |  |  |  |
| **d** |  | **x** | **x** |  |  |  |  |  |  |  |
| **e** |  | **x** | **x** |  |  |  |  |  |  |  |

**7. Tài liệu dạy và học:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tác giả** | **Tên tài liệu** | **Năm xuất bản** | **Nhà xuất bản** | **Địa chỉ khai thác tài liệu** | **Mục đích sử dụng** | |
| **Tài liệu chính** | **Tham khảo** |
| 1 | Nhóm GV biên soạn | Bài giảng học phần Ngôn ngữ học thuật | 2021 |  | GV | x |  |
| 2 | Alice Oshima, Ann Hogue | Introduction to Academic Writing (third edition) | 2007 | Pearson Education, Inc | GV |  | x |
| 3 | Đinh Trọng Lạc (cb)  Nguyễn Thái Hòa | Phong cách học tiếng Việt | 2020 | Giáo dục | GV |  | x |
| 4 | Karolina Kotorowicz-Jasinska | Improving Academic Listening and Note-talking Skills | 2020 | Peter Lang | GV |  | x |
| 5 | Nguyễn Minh thuyết (cb), Nguyễn Văn Hiệp | Tiếng Việt thực hành | 2000 | ĐHQGHN | GV |  | x |
| 6 | X.J.Kennedy, Dorothy M.Kennedy, Marcia F.Muth | The Bedford Guide for College Writers | 2008 |  | TVĐHNT |  | x |

**8. Phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá để đạt CLOs:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CĐR HP (CLOs)** | **Phương pháp dạy học** | **Phương pháp kiểm tra, đánh giá** |
| **a** | Thuyết giảng, thảo luận, làm bài tập | Bài tập cá nhân, nộp qua elearning |
| **b** | Thuyết giảng, thảo luận, làm bài tập | Bài tập cá nhân, nộp qua NTU E-learning |
| **c** | Thuyết giảng, thảo luận, thực hành nhóm | Bài tập cá nhân/nhóm, nộp qua NTU E-learning |
| **d** | Thuyết giảng, thảo luận, thực hành nhóm | Bài tập cá nhân/nhóm, nộp qua NTU E-learning |
| **e** | Thuyết giảng, thảo luận, thực hành nhóm | Bài tập cá nhân/nhóm, nộp qua NTU E-learning |

**9. Đánh giá kết quả học tập:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Hình thức đánh giá** | **Nhằm đạt CLOs** | **Trọng số (%)** |
| **1** | **Đánh giá quá trình** | a,b,c,d,e | **50%** |
| Đánh giá hoạt động cá nhân (bài tập, kiểm tra) | a,b,c,d,e | 30% |
| Đánh giá hoạt động nhóm (bài tập, thuyết trình) | c,d,e | 20% |
| **3** | **Thi cuối kỳ** (Tiểu luận) | a,b,c,d,e | **50%** |

*Ngày cập nhật*: 5/9/2021

**NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

*(Ký và ghi họ tên)*

Lê Thị Thanh Ngà, Ngô Đăng Nghĩa, Nguyễn Thị Kim Anh, Võ Nguyễn Hồng Lam, Phạm Thanh Nhựt, Trần Trọng Đạo, Trần Thị Việt Hoài, Huỳnh Phương Duyên

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN TRƯỞNG BỘ MÔN** *(Ký và ghi họ tên) (Ký và ghi họ tên)*